

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 200/QĐ-CNPĐ ngày 22/01/2026 của Giám đốc Chi nhánh Phát điện Dầu khí)

Phụ lục 10A.1: Mẫu Quyết định phê duyệt danh sách ngăn đối với đấu thầu qua mạng áp dụng sơ tuyển, mời quan tâm

Phụ lục 10A: Mẫu Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả đánh giá HSDXKT (đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ)

Phụ lục 10B: Mẫu Quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật (đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ)

Phụ lục 11A: Mẫu Kết quả đối chiếu tài liệu (đối với tất cả các gói thầu)

Phụ lục 11B: Mẫu Biên bản thương thảo hợp đồng (đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, phi tư vấn áp dụng thương thảo hợp đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 43 của QĐMS)

Phụ lục 11C: Mẫu Biên bản thương thảo hợp đồng (đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn)

Phụ lục 12A: Mẫu Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Phụ lục 12B: Mẫu Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Phụ lục 12B.1: Mẫu bản cam kết (áp dụng đối với thành viên TCG)

Phụ lục 12B.2: Mẫu bản cam kết (áp dụng đối với thành viên TTĐ)



[TÊN CHỦ ĐẦU TƯ]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**QUYẾT ĐỊNH¹**

**Về việc phê duyệt danh sách ngắn đối với gói thầu đấu thầu qua mạng
áp dụng sơ tuyển, mời quan tâm
gói thầu...** [Chủ đầu tư ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu trong KHMS được
duyet]

[ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ]

Căn cứ QĐMS;

Căn cứ;

[Nêu các căn cứ pháp lý như: Quyết định thành lập Chi nhánh; Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh; Kế hoạch SXKD được duyệt; Kế hoạch tổng thể mua sắm năm được duyệt; Quyết định của Tổ chuyên gia, Tờ trình về kết quả đánh giá HSĐXKT của tổ chuyên gia; Báo cáo thẩm định của tổ thẩm định, các văn bản khác có liên quan...]

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia/BPMS tại Tờ trình số về việc phê duyệt kết quả đánh giá HSĐXKT của gói thầu ; và của Tổ thẩm định/BPTĐ tại Báo cáo thẩm định số về việc thẩm định kết quả đánh giá HSĐXKT của gói thầu

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn danh sách ngắn của gói thầu [Chủ đầu tư ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu trong KHMS được duyệt], bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMST, E-TBMQT: _____ [Ghi số thông báo trên Hệ thống]
- Số hiệu gói thầu: _____ [ghi mã hiệu gói thầu như trong KHTTMS]
- Tên gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu]
- Giá gói thầu (nếu có): _____ [Ghi giá gói thầu]
- Tên Chủ đầu tư: _____ [Ghi tên Chủ đầu tư]
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: _____ [Ghi hình thức lựa chọn nhà thầu]

¹ Số Quyết định; ngày tháng năm ban hành Quyết định được Hệ thống tự động điền khi Chủ đầu tư ký số Quyết định




- Loại hợp đồng: _____ [Ghi loại hợp đồng]
- Thời gian thực hiện hợp đồng: _____ [Ghi thời gian thực hiện]

2. Thông tin về kết quả lựa chọn danh sách ngắn

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Kết quả lựa chọn danh sách ngắn	Lý do nhà thầu không có tên trong danh sách ngắn
1	[Điền tên nhà thầu]	[Điền mã số thuế]	[Ghi kết quả đạt hoặc không đạt]	[Điền lý do]
2				
3				

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao _____ [ghi tên đơn vị được giao] căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. _____ [ghi tên đơn vị được giao] chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- (....)
- Lưu: VT, TCG (....).

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

[Ghi rõ họ tên, chức vụ người ký]

(Chữ ký và dấu của các bên)



CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
TỔ CHUYÊN GIA GÓI THẦU
(được thành lập theo Quyết định số
.../QĐ- ngày .../.../ của Giám đốc
...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Số: ____ / ____

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị phê duyệt kết quả đánh giá HSDXKT gói thầu...

[ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu trong KHMS được duyệt]

(đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ)

Kính gửi: [ghi tên, chức vụ người có thẩm quyền]

1. Căn cứ pháp lý

Nêu các căn cứ pháp lý có liên quan đến quá trình lựa chọn nhà thầu.

2. Nội dung gói thầu

Theo KHMS, tổ chuyên gia điền các nội dung liên quan đến gói thầu như sau:

- Tên gói thầu;
- Giá gói thầu;
- Nguồn vốn;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu;
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu;
- Loại hợp đồng;
- Thời gian thực hiện hợp đồng;
- Tùy chọn mua thêm (nếu có).

3. Quá trình thực hiện

a) Chủ đầu tư tóm tắt quá trình thực hiện theo bảng sau:

Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu	
2	Đăng tải KHMS	[Ghi ngày đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia]

(Chữ ký và đóng dấu của các thành viên tổ chuyên gia)



Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện
3	Mời thầu	
3.1	Đăng tải E-TBMT và phát hành HSMT	[ghi số E-TBMT và thời điểm đăng tải]
3.2	Làm rõ HSMT (nếu có)	[Ghi ngày làm rõ, số văn bản làm rõ (nếu có) của văn bản yêu cầu làm rõ của nhà thầu và văn bản làm rõ HSMT của Chủ đầu tư]
3.3	Sửa đổi HSMT (nếu có)	[Ghi thời gian, số, ngày ban hành văn bản sửa đổi]
3.4	Thời điểm đóng thầu	[Ghi thời điểm đóng thầu]
4	Mở thầu	
4.1	Thời gian mở thầu	[Ghi thời gian hoàn thành mở thầu]
4.2	Các vấn đề khác trong quá trình mở thầu (nếu có)	[Ghi các vấn đề và cách xử lý]
5	Đánh giá HSDXKT	
	Thời gian đánh giá HSDXKT	[Ghi thời gian đánh giá HSDXKT từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm trình phê duyệt kết quả đánh giá về kỹ thuật]

b) Các vấn đề trong quá trình đánh giá HSDXKT, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống;

c) Kết luận của tổ chuyên gia về danh sách nhà thầu vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật;

đ) Nhận xét của Tổ chuyên gia về việc bảo đảm công bằng, minh bạch. Trường hợp chưa bảo đảm công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế, phải nêu rõ lý do và đề xuất biện pháp xử lý; những nội dung của HSMT không phù hợp với quy định của QĐMS hoặc nội dung có thể dẫn đến cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình thực hiện hoặc có thể làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu (nếu có); đề xuất biện pháp xử lý.

4. Kiến nghị

Trên cơ sở kết quả đánh giá HSDXKT, _____ [ghi tên tổ chuyên gia] kiến nghị _____ [ghi tên, chức vụ người có thẩm quyền] xem xét, phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của gói thầu _____ [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu theo KHMS]:

(Chữ ký và đóng dấu của các thành viên Tổ chuyên gia)



[Liệt kê:

- Các nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, số điểm kỹ thuật (trường hợp áp dụng phương pháp chấm điểm);
- Các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, số điểm kỹ thuật (trường hợp áp dụng phương pháp chấm điểm).]

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ chức thẩm định (để thẩm định);
- Lưu: VT,

TỔ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu (nếu có))

CÁC THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA CÙNG THỐNG NHẤT NỘI DUNG VÀ KÝ TÊN

.....

.....

.....

.....



[TÊN CHỦ ĐẦU TƯ]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ____ / ____

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

QUYẾT ĐỊNH¹**Về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của gói thầu...** [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu]

(đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ)

[ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ]

Căn cứ QĐMS;

Căn cứ;

[Nêu các căn cứ pháp lý như: Quyết định thành lập Chi nhánh; Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh; Kế hoạch SXKD được duyệt; Kế hoạch tổng thể mua sắm năm được duyệt; Quy chế HSĐXKT của Tổ chuyên gia, Tờ trình về kết quả đánh giá HSĐXKT của tổ chuyên gia; Báo cáo thẩm định của tổ thẩm định, các văn bản khác có liên quan...]

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia/BPMS tại Tờ trình số về việc phê duyệt kết quả đánh giá HSĐXKT của gói thầu ; và của Tổ thẩm định/BPTĐ tại Báo cáo thẩm định số về việc thẩm định kết quả đánh giá HSĐXKT của gói thầu

QUYẾT ĐỊNH**Điều 1.** Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của gói thầu [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu] bao gồm:

[Ghi tên đầy đủ của nhà thầu. Trường hợp áp dụng phương pháp chấm điểm phải ghi rõ số điểm và xếp hạng nhà thầu theo thứ tự từ cao đến thấp]

Điều 2. ____ [ghi tên đơn vị được giao] chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của HSMT, QĐMS và các văn bản hướng dẫn hiện hành.**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông/Bà: ____ [ghi tên đơn vị được giao] chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- (....)
- Lưu: VT, TCG/BPMS (....).

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT¹ Chủ đầu tư sử dụng phụ lục này.



CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

[ký tên, đóng dấu]

lau TS H ML W

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

BIÊN BẢN ĐỐI CHIẾU TÀI LIỆU

Gói thầu: ____ [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu]

Số: ____ / ____

1. Tên nhà thầu được đối chiếu tài liệu:

2. Tên cá nhân được phân công đối chiếu tài liệu:

Ông/Bà: ____ [ghi tên các cá nhân trong chủ đầu tư phụ trách việc đối chiếu tài liệu].

3. Kết quả đối chiếu tài liệu:

a) Thông tin về tính hợp lệ của HSDT:

(ghi rõ "thống nhất" hay "không thống nhất")

Các nội dung không thống nhất: [ghi cụ thể từng nội dung không thống nhất giữa thông tin cam kết, kê khai trong HSDT với tài liệu nhà thầu cung cấp theo bảng dưới đây].

Nội dung không thống nhất	Cam kết, kê khai trong HSDT	Tài liệu của nhà thầu

b) Thông tin về năng lực, kinh nghiệm:

(ghi rõ "thống nhất" hay "không thống nhất")

Các nội dung không thống nhất: [ghi cụ thể từng nội dung không thống nhất giữa thông tin kê khai của nhà thầu với tài liệu nhà thầu cung cấp theo bảng dưới đây].

Nội dung không thống nhất	Kê khai trong HSDT	Tài liệu của nhà thầu

4. Kết luận về việc đối chiếu tài liệu:

(chọn một trong hai kết luận dưới đây)

 (Chỗ để chữ ký và đóng dấu)



☐ Thông nhất với thông tin kê khai, được mời vào thương thảo hợp đồng (nếu có).

☐ Không thống nhất với thông tin kê khai.

Ý kiến khác (nếu có):.....

(Trường hợp kết luận về việc đối chiếu tài liệu là không thống nhất với thông tin kê khai thì chủ đầu tư phải có ý kiến yêu cầu tổ chuyên gia đánh giá lại đối với nhà thầu này.)

Đại diện chủ đầu tư

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện nhà thầu xác nhận

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Chủ đầu tư phải lưu trữ tài liệu của nhà thầu để phục vụ công tác thẩm định, thanh tra, kiểm tra...

(2) Đại diện nhà thầu được mời đến đối chiếu tài liệu phải có giấy giới thiệu của nhà thầu hoặc giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu.

lau TS [Signature] H ML W [Signature] [Signature]



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

(đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, phi tư vấn áp dụng thương thảo hợp đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 43 của QĐMS)

Gói thầu: _____ *[ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu]*

Số: _____ / _____

Căn cứ pháp lý: [nêu các căn cứ pháp lý liên quan đến gói thầu như: QĐMS, văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức; văn bản phê duyệt KHMS; các văn bản liên quan đến gói thầu...].

Hôm nay, ngày ____ / ____ / ____ tại địa chỉ: _____, chúng tôi, đại diện cho các bên thương thảo hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư: _____ *[ghi tên Chủ đầu tư]*

Đại diện: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____ Fax: _____

Nhà thầu: _____ *[ghi tên nhà thầu]*

Đại diện: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____ Fax: _____

Hai bên đã thương thảo⁽¹⁾ và thống nhất những nội dung trong hợp đồng như sau:

a) Thương thảo về những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa HSMT và HSDT, giữa các nội dung khác nhau trong HSDT có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng;

b) Thương thảo về các đề xuất thay đổi hoặc phương án kỹ thuật thay thế của nhà thầu nếu trong HSMT có quy định cho phép nhà thầu chào phương án kỹ thuật thay thế tại Mục 12.1 E-BDL;





c) *Thương thảo về nhân sự:*

d) *Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn nhà thầu (nếu có) nhằm mục tiêu hoàn thiện các nội dung chi tiết của gói thầu;*

đ) *Thương thảo về các sai sót không nghiêm trọng quy định;*

e) *Thương thảo về các nội dung cần thiết khác.*

Việc thương thảo hợp đồng kết thúc vào ____ ngày ____/____/____. Biên bản thương thảo hợp đồng được lập thành ____ bản, Chủ đầu tư giữ ____ bản, Nhà thầu giữ ____ bản, các biên bản có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

[ký tên, đóng dấu (nếu có)]

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

[ký tên, đóng dấu (nếu có)]

Ghi chú:

(1) *Nguyên tắc thương thảo hợp đồng phải tuân thủ theo quy định trong HSMT, QĐMS.*



[Handwritten signatures and initials]

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

(đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn)

Gói thầu: ____ [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu]

Số: ____ / ____

Căn cứ pháp lý: [nêu các căn cứ pháp lý liên quan đến gói thầu như: QĐMS, văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức; văn bản phê duyệt đơn hàng, KHMS; các văn bản liên quan đến gói thầu....]

Hôm nay, ngày ____ / ____ / ____ tại địa chỉ: _____, chúng tôi, đại diện cho các bên thương thảo hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư: _____ [ghi tên Chủ đầu tư]

Đại diện: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____ Fax: _____

Nhà thầu: _____ [ghi tên nhà thầu]

Đại diện: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____ Fax: _____

Hai bên đã thương thảo⁽¹⁾ và thống nhất những nội dung trong hợp đồng như sau:

a) Thảo luận về điều khoản tham chiếu, phương pháp luận được đề xuất, điều kiện cụ thể của hợp đồng và hoàn thiện phần “Mô tả dịch vụ” của hợp đồng với điều kiện không làm thay đổi đáng kể phạm vi dịch vụ ban đầu theo điều khoản tham chiếu hay điều khoản của hợp đồng;

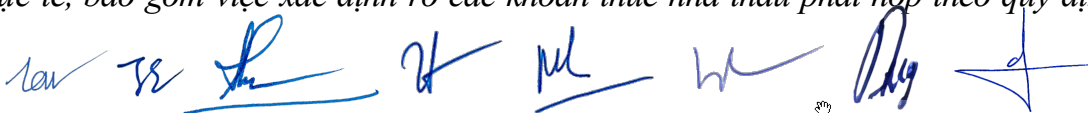
b) Kế hoạch công tác và bố trí nhân sự;

c) Tiến độ;

d) Giải quyết thay đổi nhân sự (nếu có);

đ) Bố trí điều kiện làm việc;

e) Chi phí dịch vụ tư vấn trên cơ sở phù hợp với yêu cầu của gói thầu và điều kiện thực tế, bao gồm việc xác định rõ các khoản thuế nhà thầu phải nộp theo quy định của





pháp luật về thuế (nếu có), phương thức nộp thuế (nhà thầu trực tiếp nộp thuế hoặc Chủ đầu tư giữ lại một khoản tiền tương đương với giá trị thuế để nộp thay cho nhà thầu theo quy định của pháp luật hiện hành), giá trị nộp thuế và các vấn đề liên quan khác đến nghĩa vụ nộp thuế phải được nêu cụ thể trong hợp đồng;

g) Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn nhà thầu (nếu có) nhằm mục tiêu hoàn thiện các nội dung chi tiết của gói thầu;

h) Thương thảo về các sai lệch do nhà thầu đã phát hiện và đề xuất trong E_HSDT (nếu có), bao gồm cả các đề xuất thay đổi hoặc phương án thay thế của nhà thầu nếu trong HSMT có quy định cho phép nhà thầu chào phương án thay thế;

i) Thương thảo về các nội dung cần thiết khác.

Việc thương thảo hợp đồng kết thúc vào ____ ngày ____ / ____ / _____. Biên bản thương thảo hợp đồng được lập thành ____ bản, Chủ đầu tư giữ ____ bản, Nhà thầu giữ ____ bản, các biên bản có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

[ký tên, đóng dấu (nếu có)]

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

[ký tên, đóng dấu (nếu có)]

Ghi chú:

(1) Nguyên tắc thương thảo hợp đồng phải tuân thủ theo quy định trong HSMT, QĐMS.

(Handwritten signatures and stamps)



CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
[TỔ CHUYÊN GIA GÓI THẦU]
(được thành lập theo Quyết định số
ngày / / của)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Số: ____ / ____

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu....

[ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu trong KHMS được duyệt]

Kính gửi: _____ [người phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]

1. Căn cứ pháp lý

Nêu các căn cứ pháp lý có liên quan đến quá trình lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

- Tên kế hoạch mua sắm;
- Quyết định phê duyệt HSMT;
- Biên bản đối chiếu tài liệu;
- Biên bản thương thảo hợp đồng (nếu có);
- Các tài liệu khác có liên quan.

2. Nội dung gói thầu

Theo KHMS, Tổ chuyên gia điền các nội dung liên quan đến gói thầu như sau:

- Tên gói thầu;
- Giá gói thầu;
- Nguồn vốn;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu;
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu;
- Loại hợp đồng;
- Thời gian thực hiện hợp đồng;
- Tùy chọn mua thêm (nếu có).

3. Tóm tắt nội dung đánh giá

- a) Kết quả đánh giá đối với từng hồ sơ dự thầu;
- b) Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu.

(Chữ ký và đóng dấu của các thành viên Tổ chuyên gia)



- c) Kết quả thương thảo hợp đồng (nếu có);
- d) Danh sách nhà thầu không đáp ứng yêu cầu và bị loại; lý do loại bỏ nhà thầu;
- đ) Tên nhà thầu được đề nghị trúng thầu, giá đề nghị trúng thầu, loại hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng.
- e) Nhận xét về tính công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp chưa bảo đảm công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế, phải nêu rõ lý do và đề xuất biện pháp xử lý;
- g) Những nội dung của HSMT chưa phù hợp với quy định của QĐMS dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình thực hiện hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu (nếu có) và đề xuất biện pháp xử lý.

4. Quá trình thực hiện

a) Tổ chuyên gia tóm tắt quá trình thực hiện theo bảng sau:

Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu	
2	Đăng tải KHMS	<i>[Ghi ngày đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia]</i>
3	Mời thầu	
3.1	Đăng tải E-TBMT và phát hành HSMT	<i>[ghi số E-TBMT và thời điểm đăng tải]</i>
3.2	Làm rõ HSMT (nếu có)	<i>[Ghi ngày làm rõ, số văn bản làm rõ (nếu có) của văn bản yêu cầu làm rõ của nhà thầu và văn bản làm rõ HSMT của Chủ đầu tư]</i>
3.3	Sửa đổi HSMT (nếu có)	<i>[Ghi thời gian, số, ngày ban hành văn bản sửa đổi]</i>
3.4	Thời điểm đóng thầu	<i>[Ghi thời điểm đóng thầu]</i>
4	Mở thầu	
4.1	Thời gian mở thầu	<i>[Ghi thời gian hoàn thành mở thầu]</i>
4.2	Các vấn đề khác trong quá trình mở thầu (nếu có)	<i>[Ghi các vấn đề và cách xử lý]</i>
5	Đánh giá HSDT (đối với phương thức 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ)	
	Thời gian đánh giá HSDT	<i>[Ghi thời gian đánh giá HSDXKT từ</i>

(Chữ ký và đóng dấu của các thành viên Tổ chuyên gia)



Stt	Nội dung	Thời gian thực hiện
		<i>ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]</i>
6	Đánh giá HSDT (đối với phương thức 1 giai đoạn 2 túi hồ sơ)	
6.1	Thời gian đánh giá HSDXKT	<i>[Ghi thời gian đánh giá HSDXKT từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm trình phê duyệt kết quả đánh giá về kỹ thuật]</i>
6.2	Thời gian đánh giá HSDXTC	<i>[Ghi thời gian đánh giá HSDXTC từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu]</i>

b) Các vấn đề trong quá trình đánh giá HSDXKT, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống;

c) Kết luận của tổ chuyên gia về danh sách nhà thầu vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật;

d) Nhận xét của tổ chuyên gia về việc bảo đảm tính công bằng, minh bạch.

5. Quá trình đối chiếu tài liệu:

Tổ chuyên gia mô tả quá trình đối chiếu tài liệu:

- Ngày, tháng, năm thực hiện đối chiếu tài liệu;
- Kết quả đối chiếu tài liệu;
- Các vấn đề trong quá trình đối chiếu tài liệu (nếu có).

6. Quá trình thương thảo hợp đồng (nếu có)

a) Tổ chuyên gia mô tả quá trình thương thảo, tóm tắt các nội dung thương thảo hợp đồng:

- Ngày tháng tiến hành thương thảo;
- Các vấn đề trong quá trình thương thảo.

b) Lưu ý đối với Chủ đầu tư trong quá trình hoàn thiện, ký kết hợp đồng.

7. Kiến nghị

Trên cơ sở kết quả đánh giá HSDT và thương thảo hợp đồng (nếu có) với nhà thầu _____ [ghi tên nhà thầu được đề nghị trúng thầu], _____ [ghi tên TCG/BPMS] kiến nghị _____ [ghi tên, chức vụ người có thẩm quyền] xem xét, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu _____ [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu theo KHMS] với các nội dung sau:

7.1. Thông tin nhà thầu trúng thầu:

(Chỗ trống để ghi thông tin nhà thầu trúng thầu)



STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu	Giá dự thầu sau sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), giảm giá (nếu có)	Điểm kỹ thuật (nếu có)	Giá đánh giá (nếu có)	Giá trúng thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
	[TCG/BPMS điền thông tin]	[TCG/BPMS điền thông tin]	[TCG/BPMS điền thông tin]	[TCG/BPMS điền thông tin]	[TCG/BPMS điền thông tin]	[TCG/BPMS điền thông tin]	[TCG/BPMS điền thông tin]	[TCG/BPMS điền thông tin]	[TCG/BPMS điền thông tin]

7.2. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Phần/lô nhà thầu tham dự ¹	Lý do nhà thầu không trúng thầu
1	[Điền tên nhà thầu]	[Điền mã số thuế]	[Điền thông tin]	[Điền lý do]
2				
..				

7.3. Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu²:

Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu được nêu tại Bảng số 01

- Tài liệu gửi kèm theo: báo cáo đánh giá của tổ chuyên gia, kết quả đối chiếu tài liệu, biên bản thương thảo hợp đồng (nếu có), tờ trình và các tài liệu khác có liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ chức thẩm định (để thẩm định);
- Lưu: VT,

TỔ TRƯỞNG

(ký tên, đóng dấu (nếu có))

CÁC THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA THỐNG NHẤT NỘI DUNG VÀ CÙNG KÝ TÊN:

.....

¹ Chỉ áp dụng đối với gói thầu chia làm nhiều phần

² Chỉ áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, gói thầu EPC, PC, EP.

(Chữ ký của các thành viên tổ chuyên gia)



Bảng số 01

THÔNG TIN VỀ HÀNG HÓA, THIẾT BỊ TRÚNG THẦU¹

**(Đính kèm cùng tờ trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng
Trường hợp gói thầu không áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp)**

STT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Đơn giá trúng thầu

¹ Nêu các thông tin tại Mục này với mỗi chủng loại hàng hóa, thiết bị trúng thầu trên cơ sở HSDT của nhà thầu.

- Trường hợp thông tin về hàng hóa trúng thầu có nội dung khác so với biểu mẫu dự thầu thuộc HSDT, ghi rõ nội dung giải trình vào mục 7.3 của Tờ trình.

(Chữ ký và đóng dấu của các bên liên quan)



[TÊN CHỦ ĐẦU TƯ]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Số: ____ / ____

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu... [ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu]

[ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ]

Căn cứ QĐMS;

Căn cứ;

[Nêu các căn cứ pháp lý như: Quyết định thành lập Chi nhánh; Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh; KHSXKD được duyệt; Kế hoạch tổng thể mua sắm được duyệt; Quyết định phê duyệt KHMS; Quyết định phê duyệt HSMT, Báo cáo đánh giá HSDT của Tổ chuyên gia, Tờ trình về kết quả lựa chọn nhà thầu của tổ chuyên gia; Báo cáo thẩm định của tổ thẩm định, các văn bản khác có liên quan...]

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia/BPMS tại Tờ trình số về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu ; và của Tổ thẩm định/BPTĐ tại Báo cáo thẩm định số về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu[ghi số hiệu gói thầu và tên gói thầu] với các nội dung sau đây:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: ____ [Ghi số]
- Tên gói thầu: ____ [Ghi mã hiệu gói thầu và tên gói thầu trong KHMS được duyệt]
- Giá gói thầu (nếu có): ____ [Ghi giá gói thầu trong KHSMT được duyệt]
- Tên Chủ đầu tư: ____ [Ghi tên Chủ đầu tư]
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: ____ [Ghi hình thức lựa chọn nhà thầu như trong KHMS được duyệt]
- Loại hợp đồng: ____ [Ghi loại hợp đồng như trong KHMS được duyệt]
- Thời gian thực hiện hợp đồng: ____ [Ghi thời gian thực hiện trong KHMS được duyệt]

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

- Tên nhà thầu trúng thầu;




- Mã số thuế;
- Giá dự thầu;
- Giá dự thầu sau sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch;
- Điểm kỹ thuật (nếu có);
- Giá đánh giá (nếu có);
- Giá trúng thầu;
- Thời gian thực hiện hợp đồng;
- Loại hợp đồng;
- Các nội dung cần lưu ý (nếu có)

Điều 2. ____ [ghi tên đơn vị được giao] căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của HSMT, QĐMS và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông/Bà:[ghi tên đơn vị được giao] chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- (....)
- Lưu: VT, TCG/BPMS (....).

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

[ký tên, đóng dấu]

lau TS [signature] H ML W [signature] [signature] [signature]



BẢN CAM KẾT*(áp dụng đối với thành viên TCG)*

Tôi tên là: _____

Số Căn cước/CCCD/Hộ chiếu: _____

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá HSQT/HSDST/HSDT/HSĐX/BBG gói thầu _____ theo Quyết định số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____ *[ghi tên đơn vị ban hành quyết định]*.

Tôi cam kết như sau:

- Đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Điều 19 của QĐMS;
- Đánh giá HSQT/HSDST/HSDT/HSĐX/BBG trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm theo quy định tại Điều 88 của QĐMS.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước Giám đốc Chi nhánh.

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Người cam kết*(Ký và ghi rõ họ tên)*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

BẢN CAM KẾT

(áp dụng với thành viên TTĐ)

Tôi tên là: _____ [Ghi tên thành viên tham gia thẩm định trong đơn vị thẩm định/tổ thẩm định]

Địa chỉ: _____ [Ghi rõ địa chỉ]

Số CCCD/Hộ chiếu: _____ [Ghi số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, cơ quan cấp]

Là thành viên tham gia thẩm định _____ [Ghi nội dung thẩm định, ví dụ: đơn hàng (nếu có yêu cầu), KHMS (nếu có yêu cầu), HSMQT/HSMST/HSMT/HSYC/YCBG; danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật; kết quả đánh giá HSQT/kết quả đánh giá HSDST/KQLCNT] gói thầu [Ghi mã hiệu và tên gói thầu trong KHMS] theo _____ [ghi rõ văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ hoặc được giao].

Tôi cam kết như sau:

- Đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Điều 19 của QĐMS;
- Thẩm định _____ [Ghi nội dung thẩm định, ví dụ: đơn hàng (nếu có yêu cầu), KHMS (nếu có yêu cầu), HSMQT/HSMST/HSMT/HSYC/YCBG; danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật; kết quả đánh giá HSQT/kết quả đánh giá HSDST/KQLCNT] trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên.
- Chịu trách nhiệm theo quy định tại Điều 89 của QĐMS.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước Giám đốc Chi nhánh.

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Người cam kết

[Ký, ghi rõ họ tên]



